

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

TP. Tây Ninh, ngày tháng 01 năm 2021

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN XÂY DỰNG NĂM 2020
(từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020)**

Kính gửi: Sở Xây dựng.

1. Đơn vị báo cáo: UBND Thành phố Tây Ninh

Người lập báo cáo: Trần Hữu Ngọc

Đơn vị: UBND Thành phố - Phòng Quản lý đô thị Thành phố

Chức vụ: Phó Trưởng phòng Quản lý đô thị Thành phố.

Điện thoại liên hệ: 0276.3812867

Email: ngocthuu@gmail.com

2. Tình hình chung về việc quản lý CTRXD trong kỳ báo cáo:

- Tổng số công trình xây dựng trên địa bàn (không bao gồm công trình sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở): 11

- Tổng khối lượng CTRXD được thu gom, vận chuyển: 46 (tấn/năm).

- Tổng khối lượng CTRXD được tái chế: 4 (tấn/năm).

- Tổng khối lượng CTRXD được tái sử dụng: 41,6 (tấn/năm).

3. Báo cáo thống kê:

a) Thông tin về các chủ nguồn thải CTRXD (không phải nhà ở) trên địa bàn:

| TT | Tên chủ nguồn thải (địa chỉ công trình xây dựng, số Giấy phép xây dựng (nếu có)) | Đơn vị thực hiện thu gom, vận chuyển | Đơn vị xử lý CTRXD |
|----|---|--|---|
| 1 | Trường mẫu giáo Hoàng Yến (phường Ninh Sơn) | Công ty TNHH Thái Nguyên Khang | Đơn vị thi công tự xử lý hoặc tái sử dụng |
| 2 | Xây mới trụ sở làm việc chung: Trạm trồng trọt bảo vệ thực vật, Khuyến nông, Chăn nuôi – Thú y Thành phố (Xã Bình Minh) | Công ty TNHH XD PNP | Đơn vị thi công tự xử lý hoặc tái sử dụng |
| 3 | Nâng cấp, sửa chữa chợ Tân Bình, thành phố Tây Ninh (Xã Tân Bình) | Công ty TNHH Phương Tiến | Đơn vị thi công tự xử lý hoặc tái sử dụng |
| 4 | Cải tạo Trường tiểu học Nguyễn Khuyến (Xã Tân Bình) | Công ty TNHH Phương Tiến | Công ty TNHH Phương Tiến |
| 5 | Cải tạo và xây mới 02 phòng học, 02 phòng chức năng Trường mầm non 1/6 (phường 3) | Công ty TNHH XD PNP | Đơn vị thi công tự xử lý hoặc tái sử dụng |
| 6 | Xây dựng tiểu Công viên trước Trường tiểu học Trương Định (phường Ninh Sơn) | Công ty TNHH Dịch vụ Đô thị Bình Dương | Đơn vị thi công tự xử lý hoặc tái sử dụng |

| | | | |
|----|---|---|---|
| 7 | Xây dựng tiểu công viên đường Sển Quý (phường Ninh Sơn) | Công ty TNHH Dịch vụ Đô thị Bình Dương | Đơn vị thi công tự xử lý hoặc tái sử dụng |
| 8 | Hỗ trợ xây dựng Nhà máy xử lý bảo quản chậm chín, Nhà máy sản xuất: Đóng hộp nước măng cầu và cơ sở hạ tầng (HTX Nông nghiệp măng cầu Thạnh Tân) (xã Thạnh Tân) | LD Công ty TNHH MTV XD Tổng hợp Nataco – Công ty TNHH Tân Ngọc Lực | Đơn vị thi công tự xử lý hoặc tái sử dụng |
| 9 | Trường tiểu học Thạnh Tân B | Công ty TNHH Vạn Phước | Đơn vị thi công tự xử lý hoặc tái sử dụng |
| 10 | Dãy F Trường trần Hưng Đạo | Công ty TNHH Xây Dựng 18/5 | Đơn vị thi công tự xử lý hoặc tái sử dụng |
| 11 | Trường TH Bình Minh | LD Công ty TNHH Tân Lập Thành và Cty TNHH MTV XD-TM&DV P.V.A Tây Ninh | Đơn vị thi công tự xử lý hoặc tái sử dụng |

b) Thông tin về chủ nguồn thải là các công trình xây dựng, cải tạo, sửa chữa nhà ở trên địa bàn:

| TT | Tên chủ hộ (địa chỉ công trình xây dựng, số Giấy phép xây dựng (nếu có)) | Đơn vị/Địa điểm xử lý CTRXD | Đơn vị thực hiện thu gom, vận chuyển (nếu có) |
|-----|---|---|---|
| 1 | Năm 2020, UBND Thành phố cấp được 925 giấy phép xây dựng cho các chủ đầu tư | Chủ đầu tư tự xử lý tại công trình hoặc tái sử dụng | Không có |
| ... | | | |

c) Thành phần CTRXD năm 2020:

| Chất thải rắn xây dựng | Khối lượng phát thải (tấn) | Tái sử dụng tại công trường (tấn) | Tái sử dụng tại công trường khác (tấn) | Tái chế tại cơ sở tái chế (tấn) | Xử lý cuối cùng (tấn) | Tỷ lệ tái sử dụng $((f+g)/e*100)$ (%) | Tỷ lệ tái chế $((f+g+h)/e*100)$ (%) | Ghi chú |
|--------------------------------|----------------------------|-----------------------------------|--|---------------------------------|-----------------------|---------------------------------------|-------------------------------------|---------|
| | (e) | (f) | (g) | (h) | (i) | | | |
| Đất | 24 | 15 | 9 | 0 | 0 | | | |
| Bê tông cốt liệu | 16 | 10 | 6 | 0 | 0 | | | |
| Nhựa đường và bê tông cốt liệu | | | | | | | | |
| Bùn thải | | | | | | | | |
| Gỗ, giấy | 2 | 1 | 0,6 | 0,4 | 0 | 60% | 60% | |
| Sắt, thép | 4 | | | 4 | | | | |
| | | | | | | | | |

d) Thông tin về các chủ thu gom, vận chuyển CTRXD:

| TT | Tên chủ thu gom, vận chuyển (địa chỉ, số Giấy phép (nếu có)) | Năng lực thu gom, vận chuyển (tấn/ngày) | Ghi chú |
|-----|--|---|---------|
| 1 | Không có | | |
| ... | | | |

đ) Thông tin về các chủ xử lý CTRXD:

| TT | Tên chủ xử lý (địa chỉ) | Công suất | Quy mô | Công nghệ xử lý | Ghi |
|----|-------------------------|-----------|--------|-----------------|-----|
|----|-------------------------|-----------|--------|-----------------|-----|

| | đăng ký kinh doanh, địa chỉ cơ sở thực hiện xử lý, số Giấy phép (nếu có)) | tiếp nhận (tần/ngày hoặc tần/năm) | (ha) | 1. Chôn lấp 2. Nghiền, sản xuất cốt liệu 3. Sản xuất vật liệu xây dựng 4. Khác (ghi rõ loại hình công nghệ) | chú |
|-----|---|---|------|--|------------|
| 1 | Không có | | | | |
| ... | | | | | |

4. Đánh giá công tác quản lý CTRXD, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị

a) Đánh giá công tác quản lý CTRXD trên địa bàn:

Được thực hiện theo đúng quy định.

b) Khó khăn, vướng mắc (công tác quản lý, thanh tra, giám sát, báo cáo,... kinh phí thực hiện, văn bản quy phạm pháp luật,...):

Hiện nay, trên địa bàn thành phố và khu vực lân cận chưa có nhà máy xử lý CTRXD và hầu hết được xử lý tại chỗ hoặc chở đi công trình khác tái sử dụng, nên không có đơn vị thực hiện thu gom loại chất thải này.

Công tác kiểm tra, giám sát việc vận chuyển, tái sử dụng CTRXD còn chưa được sâu sát, hầu như chủ đầu tư và đơn vị thi công tự thực hiện.

c) Kiến nghị nhằm thực hiện tốt công tác quản lý CTRXD:

UBND tỉnh cần có chính sách kêu gọi đầu tư xây dựng các cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng nhằm xử lý hiệu quả và đúng quy định đối với loại chất thải này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCP UBND TP;
- Phòng QLĐT TP;
- Phòng TNMT TP;
- Ban QLDA ĐTXD TP;
- Lưu.VT,

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH